

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Bản án số: 349/2024/HS-ST

Ngày 28-11-2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Liêng.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Tô Văn Nhung;
- Bà Nguyễn Thị Bửu Huệ.

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Việt Hà, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Tố Mai, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2024 tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương, Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 367/2024/TLST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 364/2024/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Trương Hoàng H, sinh năm 1998 tại tỉnh Kiên Giang; thường trú: Ấp H, xã N, huyện A, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 8/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Trương Văn G, sinh năm 1976 và bà Trần Thị Bích N, sinh năm 1977; vợ tên Nguyễn Thị Ngọc N1, sinh năm 1995; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/7/2024 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Anh Nguyễn Tăng A, sinh năm 1996; địa chỉ: Số A N, khu phố N, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương, có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- **Người làm chứng:** Anh Nguyễn Hữu Duy K, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản thân Trương Hoàng H không có nghề nghiệp ổn định. Khoảng 12 giờ 25 phút ngày 30/07/2024, H đi bộ từ phòng trọ địa chỉ D đường số G, khu phố N, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương ra đường N để tìm việc làm. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi ngang qua địa chỉ số A N, khu phố N, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương, H thấy trước vỉa hè có 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Yamaha Sirius màu vàng đen, biển số 61D1-183.44 của anh Nguyễn Tăng A cắm sẵn chìa khóa trên xe. Lúc này, H đi đến bên cạnh xe mô tô biển số 61D1-183.44, quán sát không có người trông coi, H ngồi lên xe, dùng tay mở khóa, đẩy lùi chiếc xe khoảng 01 mét ra đường. Lúc này, anh Tăng A đang ngồi trong nhà nhìn thấy nên tri hô “Cướp, cướp” rồi đuổi theo, H liền xô ngã chiếc xe rồi bỏ chạy khoảng 30 mét thì anh Nguyễn Hữu Duy K và anh Tăng A cùng tổ tuần tra Công an phường D đi đến nên phối hợp với anh Tăng A bắt giữ H.

Tại Kết luận định giá tài sản số 145/KLĐG-HĐGDTS ngày 05/8/2024 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tổ tụng Hình sự thành phố D kết luận 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu vàng đen, biển số 61D1-183.44, số khung C640BY666858, số máy 5C64-666854, trị giá 8.400.000 đồng.

Đối với 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu vàng đen, biển số 61D1-183.44 thu giữ trong vụ án, quá trình điều tra xác định xe do anh Nguyễn Văn G1 đứng tên chủ sở hữu. Hiện tại anh G1 không có mặt nơi cư trú, không rõ đi đâu làm gì. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D đã đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng không có ai đến liên hệ để nhận lại. Anh Nguyễn Tăng A khai nhận vào năm 2012 đã mua lại chiếc xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu vàng đen, biển số 61D1 - 18344 từ chủ sở hữu là anh Nguyễn Văn G1 nhưng không làm thủ tục sang tên. Đề nghị trả lại xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu vàng đen, biển số 61D1 - 18344 cho bị hại là anh Nguyễn Tăng A.

Tại Cáo trạng số: 367/CT-VKS-DA ngày 31 tháng 10 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố Trương Hoàng H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

+ Về xử lý vật chứng: Đề nghị trả lại cho anh Nguyễn Tăng A 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu vàng đen, biển số 61D1-183.44.

+ Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Tăng A yêu cầu nhận lại 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu vàng đen, biển số 61D1 – 183.44 và không yêu cầu gì thêm.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[01] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị hại anh Nguyễn Tăng A có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, căn cứ vào Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị hại.

[02] Căn cứ vào lời khai của bị cáo; bị hại; người làm chứng và những chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, xác định: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 30/7/2024 tại địa chỉ số A N, khu phố N, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương, bị cáo Trương Hoàng H đã thực hiện hành vi chiếm đoạt 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu vàng đen, biển số 61D1-183.44 trị giá 8.400.000 đồng của anh Nguyễn Tăng A. Như vậy, hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị cáo Trương Hoàng H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Cáo trạng số: 367/CT-VKS - DA ngày 31 tháng 10 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên truy tố bị cáo Trương Hoàng H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[03] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện tuy ít nghiêm trọng nhưng đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Về ý thức chủ quan, bị cáo nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì tham lam tư lợi, lười lao động bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[04] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[05] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản đã thu hồi ngay trả lại cho bị hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[06] Về nhân thân: Bị cáo là người không có nghề nghiệp ổn định, chưa có tiền án, tiền sự.

[07] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xét bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, nhưng đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

- Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”. Tuy nhiên, áp dụng hình phạt tù cũng đủ sức răn đe, giáo dục nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[08] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Xét xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu vàng đen, biển số 61D1-183.44 do bị cáo chiếm đoạt, quá trình điều tra xác định xe do anh Nguyễn Văn G1 đứng tên chủ sở hữu. Hiện tại anh G1 không có mặt nơi cư trú, không rõ đi đâu làm gì. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D đã đăng báo tìm chủ sở hữu, nhưng không có ai đến liên hệ để nhận lại. Anh Nguyễn Tăng A xác định vào năm 2012 đã mua lại xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu vàng đen, biển số 61D1 – 183.44 từ anh Nguyễn Văn G1 nhưng không làm thủ tục sang tên. Do đó, cần trả lại xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu vàng đen, biển số 61D1 – 183.44 cho bị hại là anh Nguyễn Tăng A. Tại đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, anh A yêu cầu nhận lại xe và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[09] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo về tội danh, nhân thân của bị cáo, mức hình phạt là phù hợp nên có cơ sở chấp nhận.

[10] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trương Hoàng H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trương Hoàng H 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/7/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46; Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Trả lại cho bị hại anh Nguyễn Tăng Á xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius 5C64, dung tích 110cm³, màu vàng đen, biển số 61D1 – 183.44, số khung RLCS5C640BY666854, số máy 5C64-666858.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trương Hoàng H phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Dĩ An (01);
- Công an thành phố Dĩ An (03);
- Chi cục THA thành phố Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Người tham gia tố tụng (02);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- THA hình sự (04);
- UBND xã, phường bị cáo thường trú (01);
- Phòng PV 06 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Liếng

